

Số: 50/2023/QĐST-DS

Long Hồ, ngày 30 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A;**

Trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 tòa nhà B, số 210 C, phường D, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A: **Ông Phạm Doãn S;** Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Doãn S: **Ông Mai Hoàng Đức D;** Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long;

Địa chỉ: Số 01, đường T, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần A).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mai Hoàng Đức D: Anh **Nguyễn Văn N** – Giám đốc Phòng Giao dịch Long Hồ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long;

Địa chỉ: Số 01, đường T, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 31/5/2023 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần A Chi nhánh Vĩnh Long).

Bị đơn:

+ Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1978.

+ Chị **Trần Thị Tuyết M**, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số 137/8, ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Tuyết M có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A – Chi nhánh Vĩnh Long tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/8/2023 là 224.591.271 đồng (Hai trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, hai trăm bảy mươi một đồng) (trong đó nợ gốc là 199.250.542 đồng, nợ lãi quá hạn là 18.049.320 đồng, lãi chậm trả gốc là 6.648.558 đồng, lãi chậm trả lãi là 606.821 đồng) theo các Hợp đồng tín dụng số HĐTD8532020003 ngày 20/01/2020, Hợp đồng tín dụng số HĐTD853202000065 ngày 14/8/2020, Hợp đồng tín dụng số HĐTD8532021000131 ngày 27/8/2021.

Trường hợp anh T và chị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 003/2020/HĐTC/PGDLongHo, ngày 20/01/2020 mà anh T và chị M đã ký với Ngân hàng .

2.2. Về phương thức trả nợ: Các bên đương sự thống nhất sẽ thỏa thuận về phương thức, cách thức trả nợ tại giai đoạn thi hành án.

2.3. Về lãi suất: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Tuyết M có nghĩa vụ phải tiếp tục trả lãi và phí phát sinh tính từ ngày 23/8/2023 trên dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong nợ vay theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng số HĐTD8532020003 ngày 20/01/2020, Hợp đồng tín dụng số HĐTD853202000065 ngày 14/8/2020, Hợp đồng tín dụng số HĐTD8532021000131 ngày 27/8/2021.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Tuyết M tự nguyện nộp toàn bộ chi phí này.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Tuyết M tự nguyện liên đới nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.614.781 đồng (Năm triệu, sáu trăm mười bốn nghìn, bảy trăm tám mươi một đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.526.000 đồng (Năm triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004901 ngày 07/4/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: 02;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Long Hồ: 02;
- Dương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mai Ka